

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án: 46/2025/HS-PT
Ngày: 31-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Ông Nguyễn Phước Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Hữu Thái Dương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:*

Bà Đoàn Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2025/TLPT-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Dương Ngọc L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Bị cáo có kháng cáo: **Dương Ngọc L** (tên gọi khác: không); Giới tính: Nam; Sinh ngày 14 tháng 4 năm 1978 tại: Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Thu mua phế liệu; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: khu phố A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An; Cha: Dương Văn N; Mẹ: Ngô Thị X; Vợ: Nguyễn Thị Hồng V; Có 03 người con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Hòa B là Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Nguyễn Hòa B, Đoàn Luật sư tỉnh L (có mặt)

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 03/2024, do không có nghề nghiệp và cần tiền tiêu xài nên Trần Hà Hồng P cùng Phạm Ngọc M và Nguyễn Triều V1 rủ nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. P nói với M và V1 về việc P thấy nhiều trạm phát

sóng viễn thông thường đặt tại những nơi vắng vẻ, không có người trông coi nên cả nhóm thống nhất sẽ lấy trộm tài sản ở các trạm phát sóng viễn thông, rồi đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, tất cả cùng đồng ý.

Để tìm nơi tiêu thụ các tài sản sau khi trộm được, chiều ngày 13/3/2024, M đến nhà Dương Ngọc L làm nghề mua bán phế liệu để thỏa thuận với L. M nói M làm trong công ty, có bình điện, loại bình acquy khô cần bán, đây là các bình điện trong các trạm phát sóng điện thoại bị hư, nay thay bình mới nên lấy bình cũ trong công ty ra bán kiếm tiền. Bản thân L biết các bình điện M sẽ bán cho mình là tài sản trộm cắp mà có, nhưng muốn kiếm tiền lời từ việc mua bình điện của M rồi bán lại, L đã hứa hẹn và đồng ý mua bình điện của nhóm M trộm được. Với ý định trên, M cùng P và V1 đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản tại các trạm phát sóng viễn thông trên địa bàn huyện T, huyện T, huyện Đ và huyện B, tỉnh Long An. Từ ngày 13/3/2024 đến tháng 4/2024, L đã hứa hẹn trước và có 04 lần mua bình điện của M trộm mà có được, với tổng số bình điện là 24 bình điện, tại huyện T (01 lần 08 bình điện), tại huyện T (02 lần 10 bình điện), tại huyện B (01 lần 06 bình điện), tổng giá trị là 32.338.075 đồng, L bán lại thu lợi bất chính 1.512.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 81/CT-VKS ngày 28/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa truy tố Trần Hà Hồng P và Phạm Ngọc M về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Nguyễn Triều V1 và Dương Ngọc L về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Ngọc L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Dương Ngọc L 01 (một) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 06 và 08 tháng 01 năm 2025, bị cáo Dương Ngọc L kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Dương Ngọc L thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Do mức án Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là nặng đối với hành vi của bị cáo gây ra, nên xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Kiểm sát viên - đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Thủ tục kháng cáo của bị cáo trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Dương Ngọc L tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo L mặc dù không trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng đã hứa hẹn, thỏa thuận trước với các bị cáo là sau khi các bị cáo M, P lấy được tài sản sẽ đem đến bán lại cho bị cáo L. Từ ngày 13/3/2024 đến tháng 4/2024, L có 04 lần mua bình điện của M trộm mà có được, tổng giá trị là 32.338.075 đồng, L bán lại thu lợi bất chính 1.512.000 đồng. Hành vi của bị cáo Dương Ngọc L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng, không oan.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2] Bị cáo Dương Ngọc L kháng cáo xin hưởng án treo: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo bổ sung tình tiết giảm nhẹ là gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính nuôi cha mẹ già trên 60 tuổi, bị cáo có vợ đã ly hôn, hàng tháng phải trợ cấp nuôi 02 con nhỏ, ngoài ra bị cáo còn đang điều trị bệnh, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do đó không có căn cứ xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin hưởng án treo.

Do đó đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Ngọc L, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An đã xử đối với bị cáo Dương Ngọc L.

Án phí: Bị cáo Dương Ngọc L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Dương Ngọc L phát biểu: Thống nhất với tội danh, điều luật mà cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo L nên không tranh luận. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có bổ sung các tình tiết giảm nhẹ là gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính nuôi cha mẹ già trên 60 tuổi, bị cáo có vợ đã ly hôn, hàng tháng phải trợ cấp nuôi 02 con nhỏ, ngoài ra bị cáo còn đang điều trị bệnh, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo L có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khoản tiền thu lợi bất chính không lớn, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo, nên đề nghị

Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy việc là của mình là sai trái pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Thủ tục kháng cáo của bị cáo trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Dương Ngọc L mặc dù không trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhưng đã hứa hẹn, thỏa thuận trước với các bị cáo Trần Hà Hồng P, Phạm Ngọc M là sau khi các bị cáo M, P lấy được tài sản sẽ đem đến bán lại cho bị cáo L. Từ ngày 13/3/2024 đến tháng 4/2024, L có 04 lần mua bình điện của M trộm mà có được, tổng giá trị là 32.338.075đồng, L bán lại thu lợi bất chính 1.512.000đồng. Hành vi của bị cáo Dương Ngọc L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng, không oan.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là hoàn toàn có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Dương Ngọc L: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo bổ sung tình tiết giảm nhẹ là gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính nuôi cha mẹ già trên 60 tuổi, bị cáo có vợ đã ly hôn, hàng tháng phải trợ cấp nuôi 02 con nhỏ, ngoài ra bị cáo còn đang điều trị bệnh, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo L có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, nhưng bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do đó không có căn cứ xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo như lời của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Do đó căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Ngọc L, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An đã xử đối với bị cáo.

[5] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Dương Ngọc L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[6] Các nội dung, quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Ngọc L.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2024/HS-ST ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Ngọc L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc L 01 (một) năm tù. Thời gian tù tính từ bị cáo thi hành án phạt tù.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Dương Ngọc L phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- TAND huyện (02b);
- VKSND huyện (01b);
- CQĐT Công an cấp huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Bị cáo (01b);
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (01b);
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hùng Cường